

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG
TRƯỜNG MẦM NON AN HƯNG

KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ

Chủ điểm: Bé đi bằng phương tiện giao thông gì.

Thời gian thực hiện : 4 tuần (từ 10/3/2025 đến 14/4/2025)

Giáo viên: Vũ Thị Giang

Nguyễn Thị Xim

Năm học 2024 - 2025

I: MỤC TIÊU - NỘI DUNG GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: "Bé đi bằng phương tiện giao thông gì"

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Ô tô, xe đạp, xe máy nhà bé	Tàu thủy, tàu hỏa bé yêu	Bay đi muôn nơi	
I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT				.		.		.	.
A. Phát triển vận động			.	.		.		.	.
1. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp				.		.		.	.
1	Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục (Hít thở, tay, lưng, bụng, chân) theo cô	Tập kết hợp 4 động tác cơ bản trong bài tập thể dục	Bài tập 7: Máy bay + Động tác 1: Máy bay kêu ù...ù + Động tác 2: Hai tay giang ngang làm máy bay bay + Động tác 3: Trẻ cúi người về phía trước rồi quay đầu sang trái, sang phải làm máy bay chuẩn bị hạ cánh + Động tác 4 : Trẻ ngồi xôm, hai tay dang ngang làm máy bay hạ cánh Bài tập 8: Lái tàu hỏa + Động tác 1: Tàu hỏa kêu tu..tu + Động tác 2: Tàu lăn bánh + Động tác 3: Tàu chui qua hang + Động tác 4 : Tàu về bến	Lớp học	Lớp			TDS	
				Lớp học	Lớp	TDS	TDS		
13	Đi liên tục bàn chân đặt thẳng hướng, giữ người ngay ngắn khi đi qua 5 - 6 ô (vòng) đường kính 25cm và không dẫm vào vạch	Đi bước vào các ô	CTCCĐ: Đi bước vào các ô	Sân trường,Lớp học	Lớp	CTCCĐ	HĐNT		
18	Chạy đổi hướng 2-3 lần theo hiệu lệnh của cô	Chạy đổi hướng	CTCCĐ: Chạy đổi hướng	Sân trường,Lớp học	Lớp		CTCCĐ	HĐNT	
22	Mạnh dạn, tự tin khi bước lên xuống bậc có tay vịn (bậc thang độ cao 12cm)	Bước lên xuống bậc có tay vịn	TC: Bước lên xuống bậc có tay vịn	Sân trường,Lớp học	Lớp	HĐNT			

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Ô tô, xe đạp, xe máy nhà bé	Tàu thủy, tàu hỏa bé yêu	Bay đi muôn nơi	
29	Thể hiện sự khéo léo, sức mạnh của đôi chân khi thực hiện vận động bật liên tục qua 3 ô vòng đường kính 30cm	Bật qua các vòng	CTCCĐ: Bật qua các vòng	Sân trường, Lớp học	Lớp	CTCCĐ	HĐNT		
36	Rèn luyện khả năng phối hợp vận động bò qua vật cản cao 10-15cm, rộng 20-25cm bò tiếp khoảng 2m, đứng dậy đi về chỗ hoặc lấy đồ chơi	Bò qua vật cản	CTCCĐ: Bò qua vật cản	Lớp học	Lớp			CTCCĐ	
40	Thể hiện sức mạnh của tay khi ném bóng bay xa về phía trước bằng 1 tay (tối thiểu 1,5m).	Ném xa bằng 1 tay(túi cát, bóng)	CTCCĐ: Ném xa bằng 1 tay	Sân trường, Lớp học	Lớp		CTCCĐ		
47	Trẻ thể hiện sức mạnh, sự khéo léo và khả năng phối hợp nhịp nhàng khi thực hiện bài tập Nhảy xa, đi trong đường hẹp có mang vật trên tay	Nhảy xa, đi trong đường hẹp có mang vật trên tay	TC: Nhảy xa, đi trong đường hẹp có mang vật trên tay.	Lớp học	Lớp	HĐNT		HĐNT	
49	Biết luật chơi, cách chơi, thích chơi các trò chơi vận động, trò chơi dân gian và chơi vui vẻ cùng các bạn.	Trò chơi vận động, trò chơi dân gian	TC: Máy bay TC: Làm giọt mưa rơi TC: Ô tô và chim sẻ TC: Đoàn tàu TC: "Gió thổi"	Sân trường	Lớp	HĐNT	HĐNT	HĐNT	
50	Biết luật chơi, cách chơi, thích chơi các trò chơi vận động, trò chơi dân gian và chơi vui vẻ cùng các bạn.	Trò chơi vận động, trò chơi dân gian							
3. Thực hiện và phối hợp đợc các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt				.		.	.	.	.
52	Phối hợp cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong các hoạt động: Rót, Phối hợp cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong hoạt động nhào đất nặn, vò xé giấy	Rót, khuấy, đảo	TC: Bế nấu cho búp bê ăn.	Lớp học	Lớp	CTBS	CTBS	CTBS	
53		Nhào đất nặn, vò xé	Bé chơi với đất nặn xoay tròn, ấn bẹt TC: Nặn bánh xe	Lớp học	Lớp	CTBS			
55		Đóng cọc bàn gỗ	Trò chơi "Bé đóng cọc bàn gỗ"	Lớp học	Lớp		CTBS	CTBS	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG"			Ghi chú về các điều kiện chính trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Ô tô, xe đạp, xe máy nhà bé	Tàu thủy, tàu hỏa bé yêu	Bay đi muôn nơi	
56	Thê hiện sự khéo léo của ngón tay khi nhón nhặt đồ vật và gọi tên đồ vật .	Nhón nhặt đồ vật	TC : So hình PTGT	Lớp học	Lớp	CTBS			
57	Biết cầm dây khâu luồn dây, vòng tay, chuỗi vòng cổ	Tập khâu vòng tay, luồn dây chuỗi đeo cổ	TC: Bé khâu luồn các PTGT, bánh xe.	Lớp học	Lớp	CTBS			
58	Biết tự cài, cởi cúc , buộc dây	Tập cài, cởi cúc, buộc dây.	- Trò chơi: Cài, lắp ghép các bộ phận của PTGT.	Lớp học	Lớp	CTBS	CTBS		
59	Bước đầu biết chắp, ghép các hình theo hướng dẫn của cô	Chắp ghép hình	TC: Bộ phận còn thiếu TC: Chắp ghép ô tô, tàu thủy	Lớp học	Lớp	CTBS	CTBS		
60	Biết xếp, chồng 6-8 khối lại với nhau không đổ	Chồng, xếp 6-8 khối	Xếp thùng hàng lên xe, xếp cổng.	Lớp học	Lớp			CTBS	
61	Bước đầu biết sử dụng bút tô, vẽ nguyệt xích ngoạc một số hình đơn giản hoặc theo ý	Tập cầm bút tô, vẽ	TC: Bé làm họa sĩ	Lớp học	Lớp	CTBS	CTBS	CTBS	
63	Bước đầu làm quen với cách sử dụng của 1 số đồ dùng văn phòng phẩm đơn giản: sắp màu, hồ dán, giấy màu, đất nặn,...	Tập sử dụng một số thiết bị văn phòng phẩm	Tập cho trẻ sử dụng các thiết bị văn phòng đúng cách	Lớp học	Lớp	KH	CTBC		
B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe			.	.	.	.		.	.
1. Tập luyện nền nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt				.		.		.	.
64	Thích nghi với chế độ ăn cơm và ăn được các loại thức ăn khác nhau trong một bữa.	Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau.	TC: Thi xem ai ăn nhanh	Lớp học	Lớp	VS-AN			
68	Có một số thói quen tốt trong sinh hoạt: ăn chín, uống chín; rửa tay trước khi ăn; lau mặt lau miệng, uống nước sau khi ăn	Tập luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: ăn chín, uống chín; rửa tay trước khi ăn; lau mặt lau miệng, uống nước sau khi ăn	Thực hành: Rèn luyện thói quen cho trẻ: ăn chín, uống chín; rửa tay trước khi ăn; lau mặt lau miệng, uống nước sau khi ăn, vứt rác đúng nơi qui định,..	Lớp học	Lớp		VS-AN		
69	Có thói quen ngủ một giấc trưa	Luyện thói quen ngủ một giấc buổi trưa	Trẻ ngủ đủ một giấc buổi trưa	Lớp học	Lớp	VS-AN		VS-AN	
70	Có một số thói quen tốt trong sinh hoạt: vứt rác đúng nơi qui định,..	Tập luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: vứt rác đúng nơi qui định	Trẻ bỏ rác đúng nơi qui định TC: Bé nhặt lá	Lớp học	Lớp	HĐNT		CTBC	
2. Làm quen với một số việc tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe				.		.		.	.

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Ô tô, xe đạp, xe máy nhà bé	Tàu thủy, tàu hỏa bé yêu	Bay đi muôn nơi	
71	Làm được một số việc dưới sự giúp đỡ của người lớn như tự xúc cơm, tự lấy nước uống, tự đi vệ sinh trước khi đi ngủ, tự lấy	Mặc quần áo, cởi quần áo khi bị bẩn, ướt	Trò chơi: Mặc cởi quần áo cho búp bê.	Lớp học	Lớp		CTBS	CTBS	
73	Biết nói với người lớn khi có nhu cầu ăn ngủ, đi vệ sinh	Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn ngủ, đi vệ sinh	Thực hành: Rèn trẻ cách nói gọi với người lớn khi có nhu cầu ăn ngủ, vệ sinh	Lớp học	Lớp	VS-AN			
74	Đi vệ sinh đúng nơi quy định, biết cách ngồi bô đúng, không trêu chọc các bạn, không nghịch bẩn, không dịch chuyển bô từ chỗ này sang chỗ khác	Tập đi vệ sinh đúng nơi quy định	Xếp hàng rửa tay, rửa mặt và sau bữa ăn	Lớp học	Lớp	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
75	Biết một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt trước, sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, sau khi ngủ dậy... dưới sự hướng dẫn của cô	Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt	Thực hành: Bé tập rửa tay sạch. Bé tập rửa mặt	Lớp học	Lớp	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
77	Chấp nhận đội mũ, nón, che ô khi đi nắng, đi giày dép, mặc quần áo ấm, quàng khăn khi trời lạnh, đi giày, dép để giữ chân luôn sạch, không làm đau chân	Tập đội mũ khi ra nắng, đi giày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh.	Thực hành: Trẻ đội mũ khi ra nắng, đi giày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh TC: "Làm theo yêu cầu của cô"	Lớp học	Lớp	CTBC	CTBC		
78	Có thói quen lấy tay che mũi, miệng khi ho, hắt hơi. Tự lấy khăn lau mũi, không dùng tay quạt ngang mũi, không lấy tay ngoáy mũi,...	Tập lấy tay che mũi, miệng khi ho, hắt hơi	Rèn cho trẻ thói quen lấy tay che mũi, miệng khi ho, hắt hơi. Tự lấy khăn lau mũi, không dùng tay quạt ngang mũi, không lấy tay ngoáy mũi,...	Lớp học	Lớp		KH		
79	Biết cách sử dụng một số đồ dùng sinh hoạt ở trường mầm non: khăn, cốc uống nước, thìa xúc cơm...	Tập sử dụng một số đồ dùng sinh hoạt ở trường mầm non: khăn, cốc uống nước, thìa xúc cơm	Thực hành sử dụng bát thìa, cốc trong giờ ăn	Lớp học	Lớp	VS-AN	VS-AN		
80	Nhận biết khăn mặt theo đúng kí hiệu riêng của trẻ và luôn dùng khăn mặt riêng	Tập lấy và dùng khăn theo kí hiệu riêng	Thực hành: + Bé ấy đúng khăn ca cốc của bé	Lớp học	Lớp		VS-AN		
3. Nhận biết và tránh một số nguy cơ không an toàn.				.		.		.	.
83	Biết tránh một số vật dụng nguy hiểm (dao kéo, mảnh chai, kim, ô điện, phích nước, bàn là, bếp lò, bếp điện, com, canh còn nóng...), nơi nguy hiểm (sân nhà vệ sinh,	Nhận biết và tránh một số vật dụng nguy hiểm, những nơi nguy hiểm không được phép sờ vào hoặc đến gần	Xem băng đĩa, hình ảnh, video về những nơi không an toàn: bến xe, công trình xây dựng,...	Lớp học	Lớp	ĐTT			

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Ô tô, xe đạp, xe máy nhà bé	Tàu thủy, tàu hỏa bé yêu	Bay đi muôn nơi	
83	Biết và tránh một số hành động nguy hiểm (leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn....) khi được nhắc nhở	Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh.	Xem tranh ảnh video, trò chuyện một số hành động nguy hiểm và cách phòng tránh khi tham gia giao thông: Ngồi trên ô tô không thò tay, đầu ra ngoài, ngồi im khi ngồi sau xe máy, xe đạp, không tự ý sang đường khi không có người lớn dẫn tay.	Lớp học	Lớp	ĐTT		CTBC	
87	Biết không đi theo người lạ mặt, chỉ ra khỏi lớp khi có bố mẹ, người thân đến đón	Không đi theo người lạ	Dạy trẻ không đi theo người lạ không ra khỏi trường, lớp khi chưa có bố mẹ, người thân đến đón	Lớp học	Lớp		CTBC		
4. Chăm sóc sức khỏe dinh dưỡng			.	.	.	.		.	.
88	Trẻ được chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng theo khoa học	Cháo ếch rau mồng tơi dành cho trẻ suy dinh dưỡng	Cháo ếch rau mồng tơi dành cho trẻ suy dinh dưỡng	Lớp học	Lớp				
		Chế độ ăn cho trẻ bị táo bón	Chế độ ăn cho trẻ bị táo bón	Lớp học	Lớp				
		Xử trí khi trẻ bị sốt cao co giật	Xử trí khi trẻ bị sốt cao co giật	Lớp học	Lớp				
89	Trẻ khỏe mạnh, cân nặng chiều cao phát triển bình thường	Kết quả cân đo	Đo chiều cao, cân nặng, ghi biểu đồ tăng trưởng, nhập dữ liệu cân đo trên CSDL	Lớp học	Lớp		CTBC		
II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC				.		.		.	.
1. Luyện phối hợp các giác quan: Thị giác, thính giác, khứu giác, vị giác				.		.		.	.
2	Có khả năng nghe và nhận biết âm thanh của các đồ vật (tiếng sấm, ô tô, xe máy,...) quen thuộc và bắt chước các âm thanh đó	Nghe, nhận biết, bắt chước âm thanh của một số đồ vật quen thuộc	Xem video và nghe tiếng kêu của 1 số PTGT gần gũi TC: Đố bé âm thanh gì? Bắt chước tiếng kêu PTGT	Lớp học	Lớp	ĐTT		CTBC	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG"			Ghi chú về các điều kiện chính trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Ô tô, xe đạp, xe máy nhà bé	Tàu thủy, tàu hỏa bé yêu	Bay đi muôn nơi	
4	Có khả năng sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, ném để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng	Sờ nắn, nhìn, ngửi đồ vật, hoa quả để nhận biết đặc điểm nổi bật	- Trò chơi: Đố Bé PTGT gì? (Sờ nắn đoán tên PTGT) + Nghe tiếng kêu đoán tên PTGT	Lớp học	Lớp	KH			
7	Phát hiện ra màu sắc của đồ dùng đồ chơi xung quanh khi có điều kiện tiếp xúc	Nhận biết màu sắc của đồ dùng đồ chơi xung quanh	TC: Gọi tên màu sắc của PTGT quen thuộc. " Ô tô, xe đạp, xe máy"	Lớp học	Lớp	CTBC			
13	Trẻ nhận biết được âm thanh to, nhỏ của các đồ vật, đồ chơi	Âm thanh to, nhỏ của các đồ vật, đồ chơi	+ TC: Nghe âm thanh đoán tên PTGT	Lớp học	Lớp		CTBC		
14	Có khả năng chọn được đồ dùng đồ chơi theo yêu cầu của người lớn	Nghe, chọn đồ đồ dùng, đồ chơi theo yêu cầu	Trò chơi: Ai chọn đúng TC: Chọn tranh lô tô theo yêu cầu của cô.	Lớp học	Lớp	CTBC			
16	Có khả năng chơi và bắt chước một số hành động của người lớn với các đồ vật quen thuộc (bóng, búp bê, ô tô, đồ chơi, đồ dùng gia đình, dụng cụ làm việc,...). Sử dụng được 1 số đồ dùng đồ chơi quen thuộc	Tập sử dụng một số đồ dùng đồ chơi theo công dụng của chúng	CTCCĐ: HĐĐV " Xếp tàu hỏa"	Lớp học	Lớp		CTCCĐ		
17	Nhận biết được tên gọi, đặc điểm nổi bật, công dụng của phương tiện giao thông gần gũi	Tên, đặc điểm nổi bật, công dụng của phương tiện giao thông gần gũi	CTCCĐ: Nhận biết xe đạp, xe máy	Lớp học	Lớp	CTCCĐ			
			CTCCĐ: Nhận biết xe ô tô con, ô tô tải	Lớp học	Lớp	CTCCĐ			
			CTCCĐ: Nhận biết tàu thủy	Lớp học	Lớp		CTCCĐ		
			CTCCĐ: Nhận biết máy bay	Lớp học	Lớp			CTCCĐ	
			Làm quen video clip tập 1 Chương trình "Tôi yêu Việt Nam" về các PTGT	Lớp học	Lớp	CTBC			
29	Chỉ/nói tên hoặc lấy/cắt đúng đồ chơi màu đỏ/vàng/xanh theo yêu cầu	Màu đỏ, vàng, xanh	TC: Thả bóng chọn màu	Lớp học	Lớp	CTBS			

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Ô tô, xe đạp, xe máy nhà bé	Tàu thủy, tàu hỏa bé yêu	Bay đi muôn nơi	
31	Chỉ/nói tên hoặc lấy/cắt hình tròn, hình vuông theo yêu cầu	Hình tròn, hình vuông	- CTCCĐ: Nhận biết hình tròn- hình vuông + TC: Ghép hình PTGT từ hình vuông, hình tròn. + TC: So hình, chọn đúng hình, thả hình.	Lớp học	Lớp			CTCCĐ	
33	Nhận biết được số lượng một - nhiều	Số lượng một và nhiều.	CTCCĐ: Nhận biết 1 và nhiều(PTGT)	Lớp học	Lớp		CTCCĐ		
III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ				.		.		.	.
A. Nghe hiểu lời nói				.		.		.	.
1	Thực hiện được nhiệm vụ gồm 2-3 hành động Trả lời được các câu hỏi: " cái gì?", "Làm gì?", " Để làm gì?", " Ở đâu?", " Như thế nào?". Nghe hiểu các bài thơ ,đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố, bài hát và trả lời được các câu hỏi về tên và nội dung của bài thơ, ca dao, bài hát....	Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói Nghe các câu hỏi: " cái gì?", "Làm gì?", " Để làm gì?", " Ở đâu?", " Như thế nào?". Nghe hiểu các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, bài hát, câu đố,	- Trò chơi: "Bắt chước" TC: "Bắt chước tiếng kêu của ô tô, xe máy"	Lớp học	Lớp	CTBC			
2			- Quan sát tranh và trả lời câu hỏi: Ai đây? Làm gì? Ở đâu? Như thế nào?	Lớp học	Lớp			KH	
4			Thơ: - Đi xe đạp - Bé và mẹ Đồng dao, ca dao: - Dung dăng dung dẻ - Đi chơi phố... " Nghe các bài hát: - Ngã tư đường phố Câu đố về các PTGT	Lớp học	Lớp	ĐTT	ĐTT		
5	Nghe hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.	Nghe truyện ngắn	CTCCĐ: Truyện " Xe Lu và xe Ca"	Lớp học	Lớp	CTCCĐ			
			CTCCĐ: Truyện " Vì sao thỏ cụt đuôi"	Lớp học	Lớp			CTCCĐ	
			CTCCĐ: Truyện " Chuyến du lịch của gà trống choai"	Lớp học	Lớp		CTCCĐ		
B. Nghe, nhắc lại các âm, các tiếng và các câu.				.		.		.	.
8	Đọc và làm một số động tác mô phỏng vận động các bài thơ, ca dao, đồng dao với sự	Đọc được các đoạn thơ, bài thơ	-TC: Làm tiếng kêu các PTGT	Lớp học	Lớp	CTBC			
			CTCCĐ: Thơ "Xe đạp"	Lớp học	Lớp	CTCCĐ			

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Ô tô, xe đạp, xe máy nhà bé	Tàu thủy, tàu hỏa bé yêu	Bay đi muôn nơi	
	giúp đỡ của cô giáo	ngắn có câu 3-4 tiếng.	CTCCĐ: Thơ "Con tàu"	Lớp học	Lớp		CTCCĐ		
C. Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp.			.	.		.		.	.
11	Có khả năng đặt và trả lời các câu hỏi "Cái gì?"; "Ở đâu?"; "Làm gì?"; "Thế nào", " Để làm gì?", " Tại sao?".	Trả lời và đặt các câu hỏi; "Cái gì?"; "Ở đâu?"; "Làm gì?"; "Thế nào", " Để làm gì?", " Tại sao?".	Trò chuyện, đàm thoại với trẻ về các PTGT: xe gì đây? Chạy ở đâu? Xe chờ gì?	Lớp học	Lớp	KH			
14	Biết nói rõ lời, nói to, đủ nghe, lễ phép.	Sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn.	- Thực hành: Bé ngoan chào hỏi, Ai chào ngoan hơn	Lớp học	Lớp			KH	
D. Làm quen với sách			.	.		.	.	.	.
17	Biết xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh	Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh	Lật xem sách truyện TC: Kể truyện theo tranh về các loại PTGT	Lớp học	Lớp	CTBS	CTBS		
IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI- THẨM MĨ				.		.	.	.	.
A. Phát triển tình cảm			.	.		.		.	.
1. Thể hiện ý thức về bản thân			.	.		.		.	.
3	Hiểu thực hiện được một số yêu cầu đơn giản của giáo viên	Thực hiện yêu cầu đơn giản của giáo viên.	TC: Xếp đúng chỗ.	Lớp học	Lớp		CTBS		
2. Nhận biết và thể hiện một số trạng thái cảm xúc.			.	.		.		.	.
B. Phát triển kỹ năng xã hội			.	.		.	.	.	.
11	Có khả năng chơi và sử dụng một số đồ dùng đồ chơi quen thuộc	Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi	Rèn trẻ sử dụng đồ dùng, đồ chơi theo đúng mục đích	Lớp học	Lớp	KH			
2. Hành vi văn hóa giao tiếp đơn giản			.	.		.		.	.
13	Biết thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp; xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi qui định,...	Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp; xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi	CTCCĐ: Dạy trẻ biết xếp hàng chờ đến lượt.	Lớp học	Lớp		CTCCĐ		
14	Biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại,...).	Chơi trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại).	- Trò chơi "Bế em", "Chăm sóc em", "Nấu cho em", "Cho em ăn" - Trò chơi "Nghe điện thoại"	Lớp học	Lớp	CTBS	CTBS		

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Ô tô, xe đạp, xe máy nhà bé	Tàu thủy, tàu hỏa bé yêu	Bay đi muôn nơi	
15	Biết thực hiện và làm theo một số yêu cầu người lớn đặt ra.	Thực hiện một số yêu cầu của người lớn.	Trong sinh hoạt hàng ngày cô đưa ra những yêu cầu đơn giản khuyến khích trẻ thực hiện TC: Làm theo yêu cầu của cô.	Lớp học	Lớp			KH	
C. Phát triển cảm xúc thẩm mỹ.			.	.		.	.	.	.
1. Nghe hát, hát và vận động đơn giản theo nhạc.				.		.		.	.
16	Thích thú, hưởng ứng cảm xúc: nhún nhảy, lắc lư, vỗ tay, giậm chân khi nghe các bài hát, bản nhạc với các giai điệu khác nhau, nghe âm thanh của các nhạc cụ.	Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của các nhạc cụ. Tập hát theo nhạc	Nghe bài hát bản nhạc về chủ đề Giao thông - Em đi chơi thuyền. - Em đi qua ngã tư đường phố. - Đi đường em nhớ. - Tàu hỏa. - Bạn ơi có biết. - Lá thuyền ước mơ	Lớp học	Lớp	ĐTT		ĐTT	
17	Có khả năng hát chậm, hát rõ lời, hát nối tiếp theo cô từ đầu đến cuối bài hát		CTCCĐ : KNCH bài " Đoàn tàu nhỏ xíu" CTCCĐ: KNCH : "Em tập lái ô tô	Lớp học	Lớp	CTCCĐ	CTCCĐ		
18	Có khả năng bắt chước một số vận động đơn giản theo nhạc như: giậm chân, vỗ tay, cuộn cổ tay, nhún nhảy theo bài hát,	Tập vận động đơn giản theo nhạc	CTCCĐ: KNVĐ bài "Đi xe đạp"	Lớp học	Lớp	CTCCĐ			
19	Rèn luyện phát triển tai nghe cho trẻ về âm thanh, nhịp điệu, tiết tấu âm nhạc	Trò chơi âm nhạc	TCÂN: Tai ai tinh	Lớp học	Lớp		KH		
			TCÂN: Nhận hình đoán tên bài hát	Lớp học	Lớp	KH	KH		
2. Vẽ, nặn, xé dán, xếp hình, xem tranh				.		.		.	.
20	Trẻ biết chọn màu, di màu trong hình và tô kín hình không chòem ra ngoài hình vẽ	Tập dán	CTCCĐ: Tô màu ô tô	Lớp học	Lớp	CTCCĐ			
22	Trẻ biết chọn hình, phết hồ lên mặt trái hình và dán hình để tạo thành bánh xe.		CTCCĐ: Dán bánh xe	Lớp học	Lớp	CTCCĐ			

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Ô tô, xe đạp, xe máy nhà bé	Tàu thủy, tàu hỏa bé yêu	Bay đi muôn nơi	
	Trẻ biết chọn hình vuông, tam giác, ngôi sao, phết hồ lên mặt trái các hình và dán hình hoa cho chiếc thuyền		CTCCĐ: Dán trang trí thuyền hoa	Lớp học	Lớp		CTCCĐ		
24	<i>Biết xếp chồng, xếp cạnh nhau ngay ngắn để tạo thành bãi đỗ xe.</i>	<i>Tập xếp hình</i>	Xếp bên đỗ xe	Lớp học	Lớp	CTBS			
26	Biết sử dụng những con rối đơn giản, đồ chơi quen thuộc trong lớp để kể thành câu chuyện đơn giản, dễ hiểu	Tập kể chuyện theo ý thích bằng con rối, đồ chơi	Thực hành: Bé kể chuyện	Lớp học	Lớp			CTBS	
	CỘNG TỔNG SỐ NỘI DUNG PHÂN BỐ THEO TỪNG ĐỘ TUỔI					41	30	21	
	Lĩnh vực phát triển thể chất					14	12	9	
	Lĩnh vực phát triển nhận thức					9	5	4	
	Lĩnh vực phát triển Ngôn ngữ					7	4	3	
	Lĩnh vực phát triển TC-KNXH - Thẩm mỹ					11	9	5	
			Cộng tổng số nội dung phân bố vào chủ đề			52	40	27	
			- Đón trả trẻ			6	2	2	
			- Thẻ dục sáng			1	1	1	
			- Hoạt động chơi tập theo ý thích buổi sáng			13	11	8	
			- Hoạt động ngoài trời			4	3	3	
			- Vệ sinh - ăn ngủ			7	5	3	
			- Hoạt động chơi tập theo ý thích buổi chiều			6	5	3	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Ô tô, xe đạp, xe máy nhà bé	Tàu thủy, tàu hỏa bé yêu	Bay đi muôn nơi	
		Chia theo hoạt động trong chế độ sinh hoạt	- Thăm quan dã ngoại			0	0	0	
			- Lễ hội			0	0	0	
			- Kết hợp với các hoạt động			5	3	3	
			- Hoạt động chơi tập có chủ định			10	10	4	
		Chia cụ thể hoạt động chơi tập có chủ định	+ Giờ thể chất		2	2	1		
			+ Giờ nhận thức		2	3	2		
			+ Giờ ngôn ngữ		2	2	1		
			+ Giờ TCKNXH-TM		4	3	0		

II: KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ NHÁNH

STT	Tên chủ đề	Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh(Nếu có)
1	Ô tô, xe đạp, xe máy nhà bé	2	Từ 10/3 đến 21/3/2025	Vũ Thị Giang	
2	Tàu thủy, tàu hỏa bé yêu	2	Từ 24/3 đến 4/4/2025	Nguyễn Thị Xim	
3	Bay đi muôn nơi	1	Từ 8/4 đến 11/4/2025	Vũ Thị Giang	

III. CHUẨN BỊ

	Nhánh: “Ô tô, xe đạp, xe máy nhà bé”	Nhánh: “Tàu thủy, tàu hỏa bé yêu”	Nhánh: “Bay đi muôn nơi”
Giáo viên	* Tuyên truyền: - Xây dựng bài tuyên truyền về nội dung hoạt động giáo dục nhánh “Ô tô, xe đạp, xe máy nhà bé” - Tạo mã QR tuyên truyền về các bài thơ, bài hát, câu chuyện về chủ đề như: Bài hát “Em tập lái ô tô”, “Đi xe đạp”. - Thơ “Xe đạp”. - Truyện “Xe Lu và xe ca”. * Tạo MT hoạt động. - Trang trí lớp tạo môi trường cho trẻ tham gia vào hoạt động theo chủ đề. - Xây dựng kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ theo chủ đề. - Góc nghệ thuật: tranh rỗng ô to,	* Tuyên truyền: - Xây dựng bài tuyên truyền về nội dung hoạt động giáo dục nhánh “Phương tiện giao thông đường sắt, đường thủy” - Tạo mã QR tuyên truyền về các bài thơ, bài hát, câu chuyện về chủ đề như: - Bài hát “ Đoàn tàu nhỏ xíu” “Bạn ơi có biết không”: - Thơ “Con tàu”. - Truyện : “Chuyến du lịch của gà trống choai”. * Tạo MT hoạt động. - Trang trí lớp tạo môi trường cho trẻ tham gia vào hoạt động theo chủ đề.	* Tuyên truyền: - Xây dựng bài tuyên truyền về nội dung hoạt động giáo dục nhánh “Bay đi muôn nơi”. - Tạo mã QR tuyên truyền về các bài thơ, bài hát, câu chuyện về chủ đề như: - Truyện” “Vì sao thả cứt đuôi” * Tạo MT hoạt động. - Trang trí lớp tạo môi trường cho trẻ tham gia vào hoạt động theo chủ đề. - Xây dựng kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ theo chủ đề. - Góc nghệ thuật: tranh rỗng mũ, áo...về chủ đề.

	xe máy....về chủ đề. - Các quyển album về phương tiện giao thông đường bộ. -Góc HĐVĐV: Các bảng chơi so hình, ghép tranh,ghép hình rỗng, xâu luôn về chủ đề -Góc thao tác vai:búp bê, đồ chơi lắp ghép...	- Xây dựng kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ theo chủ đề. - Góc nghệ thuật: tranh rỗng về tàu hỏa, máy bay....về chủ đề. - Các quyển album về phương tiện giao thông đường thủy đường sắt -Góc HĐVĐV: Các bảng chơi so hình, ghép tranh,ghép hình rỗng, xâu luôn về chủ đề -Góc thao tác vai:búp bê, đồ chơi lắp ghép...	- Các quyển album chủ đề. -Góc HĐVĐV: Các bảng chơi so hình, ghép tranh,ghép hình rỗng, xâu luôn về chủ đề -Góc thao tác vai:búp bê, đồ chơi lắp ghép...
Nhà trường	- Mua sắm trang thiết bị đồ dùng đồ chơi để thực hiện chương trình,thực hiện chủ đề. - Mua sắm trang thiết bị học tập.		
Phụ huynh	- Cho trẻ tham gia giao thông bằng một số PTGT gần gũi. - Trò chuyện với trẻ tên gọi, đặc điểm, tiếng kêu , công dụng, chất liệu của một số phương tiện giao thông. - Th- ờng xuyên trao đổi với cô giáo về tình hình của trẻ, phối kết hợp với cô giáo đ- a trẻ vào nề nếp trong các hoạt động. - Ủng hộ các nguyên học liệu sẵn có trong gia đình : Vỏ hộp giấy, hộp nhựa, chai nhựa , tranh ảnh có nội dung về chủ đề.	- Trò chuyện với trẻ tên gọi, đặc điểm, tiếng kêu , công dụng của tàu hỏa, tàu thủy... - Th- ờng xuyên trao đổi với cô giáo về tình hình của trẻ, phối kết hợp với cô giáo đ- a trẻ vào nề nếp trong các hoạt động. - Tiếp tục sưu tầm ủng hộ các nguyên học liệu sẵn có như: vỏ hộp sữa, vỏ hộp thuốc...để làm tàu hỏa, tàu thủy, thuyền...	Trò chuyện với trẻ tên gọi, đặc điểm, tiếng kêu , công dụng máy bay,.... - Sưu tầm vỏ hộp sữa, vỏ hộp thuốc, giấy, ...để làm các loại phương tiện giao thông đường hàng không.

III: KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ: BÉ ĐI BẰNG PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG GÌ

Thời gian thực hiện 5 tuần: Từ ngày 10/3 đến ngày 11/4/2025

STT	Hoạt động	Phân bố các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
1	Đón trẻ	* Công tác vệ sinh: Thông thoáng phòng nhóm, lau dọn, sắp xếp đồ dùng gọn gàng, ngăn nắp. * Trao đổi với phụ huynh: Trao đổi với phụ huynh về thói quen của trẻ khi ở lớp và ở nhà. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ, về chủ đề “Phương tiện giao thông” để phụ huynh để phối kết hợp cùng giáo viên chăm sóc giáo dục trẻ. * Rèn thói quen cho trẻ: - Rèn cho trẻ thói quen để dép, vứt rác đúng nơi qui định. - Rèn cho trẻ thói quen đi vệ sinh đúng nơi qui định. * Rèn cho trẻ thói quen nói đủ câu, đủ từ, đủ ý và một số cử chỉ lễ phép khi nói chuyện với cô giáo, người lớn và mọi người xung quanh * Trò truyện với trẻ: - Cho trẻ xem băng đĩa, hình ảnh, video về những nơi không an toàn: bên xe, công trình xây dựng,... - Xem tranh ảnh video, trò chuyện một số hành động nguy hiểm và cách phòng tránh khi tham gia giao thông: Ngồi trên ô tô không thò tay, đầu ra ngoài, ngồi im khi ngồi sau xe máy, xe đạp, không tự ý sang đường khi không có người lớn dẫn tay. - Trò truyện với trẻ về tên gọi, đặc điểm, công dụng của PTGT bé yêu thích. * Cho trẻ nghe nhạc, nghe các bài hát về chủ đề: Em tập lái ô tô, Lái xe ô tô, Ngã tư đường phố, Em đi chơi thuyền, lá thuyền mơ ước, bạn ơi có biết..... * Cho trẻ nghe các bài thơ, ca dao : Xe đạp, bé và mẹ, bài đồng dao: dung dăng dung dẻ, đi chơi phố.... " * Cho trẻ xem tranh ảnh , nghe kể truyện: - Cho trẻ xem tranh ảnh, video trò chuyện về các loại phương tiện giao thông.					*Dành cho trẻ nói ngọng, nói chưa đủ từ (Nhiên, Phúc, Khang, Long)

STT	Hoạt động		Phân bố các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			- Cho trẻ chơi TC: Dung dăng dung dẻ, kéo co, Ô tô và chim sẻ, làm giọt mưa ...					
2	Thể dục sáng	Nhánh 1+ 2	* Khởi động: Cô cùng trẻ đi với các kiểu đi: đi kiễng gót, đi thường, đi khom.....về đội hình. * Trong động: Bài tập: Lái tàu hỏa + Động tác 1: Tàu hỏa kêu tu..tu + Động tác 2: Tàu lăn bánh + Động tác 3: Tàu chui qua hang + Động tác 4 : Tàu về bến TCVD: “Ô tô và chim sẻ” * Hồi tĩnh : Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1-2 vòng					
		Nhánh 3	* Khởi động: Cô cùng trẻ đi với các kiểu đi: đi kiễng gót, đi thường, đi khom.....về đội hình. * Trong động: Bài tập “Máy bay” + Động tác 1: Máy bay kêu ù...ù + Động tác 2: Hai tay giang ngang làm máy bay bay + Động tác 3: Trẻ cúi người về phía trước rồi quay đầu sang trái, sang phải làm máy bay chuẩn bị hạ cánh + Động tác 4 : Trẻ ngồi xổm, hai tay dang ngang làm máy bay hạ cánh *TCVD: Máy bay * Hồi tĩnh : Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1-2 vòng					
3	Chơi tập có chủ định	Nhánh 1: Ô tô, xe đạp, xe máy nhà bé	(10/3/2025) *PTNT Nhận biết: xe đạp, xe máy	(11/3/2025) *PTTCKNXH Dạy KNVD bài: “Đi xe đạp”	(12/3/2025) *PTTC VĐCB: “Đi bước vào các ô”	(13/3/2025) *PTNN Thơ: “Xe đạp”	(14/3/2025) *PTTCKNXH Tô màu: “Xe máy”	

STT	Hoạt động		Phân bố các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			(17/3/2025) *PTTC VĐCB: Bật qua các vòng	(18/3/2025) *PTNT Nhận biết xe ô tô con, ô tô tải	(19/3/2025) *PTTCKNXH Dán: “bánh xe”	(20/3/2025) *PTNN Truyện: “Xe lu và xe ca”	(21/3/2025) *PTTCKNXH Dạy : KNCH “Em tập lái ô tô”	
		Nhánh 2: Tàu thủy, tàu hỏa bé yêu	(24/3/2025) *PTNT HĐVĐV: “Xếp tàu hỏa”	(25/3/2025) *PTTCKNXH Dạy KNCH bài: “Đoàn tàu nhỏ xíu”	(26/3/2025) *PTTC VĐCB: Ném xa bằng 1 tay	(27/3/2025) *PTNN Thơ: “Con tàu”	(28/3/2025) *PTNT Nhận biết 1 và nhiều	
			(31/3/2025) *PTTC VĐCB: Chạy đổi hướng	(1/4/2025) *PTNT Nhận biết: Tàu thủy	(2/4/2025) *PTTCKNXH Dán trang trí thuyền hoa	(3/4/2025) *PTNN Truyện : “Chuyến du lịch của gà trống choai”	(4/4/2025) *PTTCKNXH Dạy trẻ xếp hàng chờ đến lượt.	
		Nhánh 3: Bay đi muôn nơi	(7/4/2025) Nghỉ lễ	(8/4/2025) *PTNT Nhận biết: “Máy bay”	(9/4/2025) *PTNN Truyện: “Vì sao thả cứt đuôi”	(10/4/2025) *PTTC VĐCB: Bò qua vật cản	(11/4/2025) *PTNT Nhận biết hình vuông, hình tròn	
4	Chơi tập ngoài trời	Nhánh 1: Ô tô, xe đạp xe máy	(10/3/2025) - Dạo chơi, quan sát: cây sấu	(11/3/2025) - Dạo chơi, quan sát: cây phượng	(12/3/2025) - Dạo chơi, quan sát: Cây hoa mẫu đơn	(13/3/2025) - Dạo chơi, quan sát: cây hoa ngũ	(14/3/2025) - Dạo chơi, quan sát: cây xoài	

STT	Hoạt động		Phân bố các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		nhà bé.	- TCVĐ: Bước lên xuống bậc có tay vịn. - Chơi tự do: Cầu trượt	- TCVĐ: Lái ô tô. - Chơi tự do: chơi trò chơi dân gian	- TCVĐ: Ô tô và chim sẻ - Chơi tự do: Chơi góc chợ quê	- sắc - TCVĐ: Đoàn tàu nhỏ xíu. - Chơi tự do: Chơi khu vực chơi dân gian	- TCVĐ: Gieo hạt. - Chơi tự do: chơi với các đồ chơi sân trường.	
			(17/3/2025) - Dạo chơi, quan sát: cây vũ sữa - TCVĐ: Bé nhặt lá - Chơi tự do: Khu vực giao thông như: Chơi đạp xe.	(18/3/2025) - Dạo chơi, quan sát: Cây hồng xiêm - TCVĐ: Làm giọt mưa rơi - Chơi tự do: Lăn bóng.	(19/3/2025) - Dạo chơi, quan sát: Cây sấu - TCVĐ: Dung dăng dung dẻ. - Chơi tự do: Đá bóng.	(20/3/2025) - Dạo chơi, quan sát: Cây hoa ngũ sắc - TCVĐ: Rồng rắn lên mây. - Chơi tự do: chơi khu vực giao thông	(21/3/2025) - Dạo chơi, quan sát: Xoài - TCVĐ: Gió thổi - Chơi tự do: chơi với xe kéo xe đẩy...	

STT	Hoạt động	Phân bố các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
	Nhánh 2: Tàu thủy, tàu hỏa bé yêu	(24/3/2025) - Dạo chơi, quan sát: cây hồng xiêm -TCVĐ:Đi bước vào các ô - Chơi tự do: chơi với cát	(25/3/2025) - Dạo chơi, quan sát: cây vũ sũ - TCVĐ:Ô tô và chim sẻ - Chơi tự do: Câu cá	(26/3/2025) - Dạo chơi, quan sát: Lan rủ - TCVĐ:Bật qua các vòng - Chơi tự do: Chơi với nước	(27/3/2025) - Dạo chơi, quan sát: Cây xoài - TCVĐ:Đoàn tàu - Chơi tự do: Chơi hạt muồng	(28/3/2025) - Dạo chơi, quan sát:Cây hoa ngũ sắc- TCVĐ:lộn cầu vòng - Chơi tự do: Chơi với cát	
		(31/3/2025) - Dạo chơi, quan sát: cây hồng xiêm TCVĐ:Đoàn tàu nhỏ xíu - Chơi tự do: chơi với cát	(1/4/2025) - Dạo chơi, quan sát: Cây hoa ngũ sắc -TCVĐ:Dung dăng dung dẻ - Chơi tự do: chơi với hạt muồng	(2/4/2025) - Dạo chơi, quan sát: Cây phượng -TCVĐ:Lộn cầu vòng - Chơi tự do: chơi phòng thể chất	(3/4/2025) - Dạo chơi, quan sát: Cây lan rủ -TCVĐ:Làm giọt mưa rơi - Chơi tự do: chơi nhà bóng	(4/4/2025) - Dạo chơi, quan sát: cây hồng xiêm -TCVĐ:Ô tô và chim sẻ - Chơi tự do: Chơi câu cá	

STT	Hoạt động	Phân bố các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
	Nhánh 3: Bay đi muôn nơi	(7/4/2025) Nghỉ lễ	(8/4/2025) - Đạo chơi, quan sát: cây hồng xiêm -TCVĐ: Máy bay - Chơi tự do: Nhà bóng	(9/4/2025) - Đạo chơi, quan sát: Hoa ngũ sắc -TCVĐ:Chạy đổi hướng - Chơi tự do: chơi với xe đun, xe đẩy	(10/4/2025) - Đạo chơi, quan sát: Hoa mẫu đơn -TCVĐ:Máy bay - Chơi tự do: chơi với cát	(11/4/2025) - Đạo chơi, quan sát: Cây rau cải -TCVĐ:Nhảy xa, đi trong đường hẹp có mang vật trên tay. - Chơi tự do: chơi đá bóng	
5	Vệ sinh ăn, ngủ	* Vệ sinh: - Cô cho trẻ làm quen với cáchs rửa tay, rửa mặt dưới sự hướng dẫn của cô.. - Rèn cho trẻ cách xếp hàng rửa tay, rửa mặt và sau bữa ăn - Rèn cho trẻ xúc miệng nước muối sau khi ăn xong. - Rèn trẻ cách nói gọi với người lớn khi có nhu cầu ăn ngủ, vệ sinh. - Rèn cho trẻ để trẻ lấy đúng khăn ca cốc của bé. * Ăn trưa: Cô chuẩn bị bàn ăn cho trẻ. - Tập cho trẻ ăn một số thức ăn đã được làm quen và chơi bắt chước một vài hành động của người lớn: nấu ăn, cho em bé ăn, - Rèn cho trẻ thói quen lấy tay che mũi, miệng khi ho, hắt hơi. Tự lấy khăn lau mũi, không dùng tay quạt ngang mũi, không lấy tay ngoáy mũi,... - Rèn cho trẻ thói quen tốt khi đi vệ sinh: không trêu chọc các bạn, không nghịch					

STT	Hoạt động		Phân bố các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			bắn, không dịch chuyển bô từ chỗ này sang chỗ khác. - Rèn luyện thói quen cho trẻ: ăn chín, uống chín; rửa tay trước khi ăn; lau mặt lau miệng, uống nước sau khi ăn, vứt rác đúng nơi qui định,... * Giờ ngủ: - Cô chuẩn bị giát giường , trải chiếu, cho trẻ lấy gối về chỗ ngủ, cô bật nhạc nhẹ nhàng cho trẻ dễ ngủ. - Cô chú ý cho trẻ nằm ngủ đúng tư thế. <i>* Cô chú ý đến những trẻ khó ngủ hay đi vệ sinh.</i> - Tập cho trẻ chuẩn bị chỗ ngủ: bê gối đến chỗ ngủ. - Cô nhắc nhở trter không nô đùa trong giờ ngủ. - Sau khi ngủ dậy . + Cô cho trẻ vận động nhẹ nhàng + Nhắc nhở trẻ đi vệ sinh sau khi ngủ dậy + Cô thu dọn chỗ ngủ, động viên khuyến khích trẻ thu dọn cùng cô.					<i>*Cháu Thành, Khang khó ngủ</i> <i>- Cháu Hương, Ngọc hay đi vệ sinh</i>
6	Chơi tập theo ý thích buổi chiều	Nhánh 1: Ô tô, xe đạp, xe máy nhà bé	(10/3/2025) - Cho trẻ chơi góc nấu ăn. - TC: Gọi tên màu sắc PTGT	(11/3/2025) - TC: Đoán xem tiếng gì kêu. - Chơi TC: Lái ô tô	(12/3/2025) - Cho cùng trẻ hát : “Bạn ơi có biết” - TC: Chọn tranh lô tô theo yêu cầu của cô.	(13/3/2025) - Cho trẻ Làm quen video clip tập 1 Chương trình "Tôi yêu Việt Nam" về các PTGT	(14/3/2025) - Trò truyện về chủ đề tiếp theo - Liên hoan văn nghệ cuối tuần	

STT	Hoạt động	Phân bố các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		(17/3/2025) - Cô cho trẻ xem video về các loại PTGT	(18/3/2025) - TC: Nghe , bắt trước tiếng kêu đoán tên PTGT	(19/3/2025) - Cô cùng trẻ trò chuyện về PTGT đường bộ -TC: Nhận biết hình vuông hình tròn.	(20/3/2025) - Cho trẻ chơi góc sách - TC: Gọi tên màu sắc của PTGT quen thuộc.	(21/3/2025) - Trò chuyện về chủ đề tiếp theo - Liên hoan văn nghệ cuối tuần	
	Nhánh 2: Tàu thủy, tàu hỏa bé yêu	(24/3/2025) - Giải câu đố về PTGT - Cô cùng trẻ chơi góc nấu ăn	(25/3/2025) - Cô cùng trẻ hát bài: Lá xe ô tô. - TC: Lái ô tô	(26/3/2025) - TC: Gió thổi - Cô cùng trẻ chơi “ Bể em”	(27/3/2025) - Thơ: Xe đạp. - Cô cho trẻ xem video và nghe tiếng kêu 1 số PTGT gần gũi.	(28/3/2025) - Trò chuyện về chủ đề tiếp theo - Liên hoan văn nghệ cuối tuần	
		(31/3/2025) - Cô cho trẻ xem video về các loại	(1/4/2025) - Cô cùng trẻ chơi	(2/4/2025) - Cô cùng trẻ trò chuyện về	(3/4/2025) - TC: Đố vui.	(4/4/2025) - Trò chuyện về chủ đề tiếp	

STT	Hoạt động		Phân bố các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			PTGT	TC: Nghe âm thanh đoán tên PTGT	PTGT đường thủy	- Cho trẻ chơi “ Xếp bên đồ xe”	theo - Liên hoan văn nghệ cuối tuần	
		Nhánh 3:Bay đi muôn nơi	(7/4/2025) Nghỉ lễ	(8/4/2025) - TC: Gió thổi - Cô cùng trẻ chơi góc bé em	(9/4/2025) -Xem video và nghe tiếng kêu của 1 số PTGT gần gũi TC: Bắt chước tiếng kêu PTGT	(10/4/2025) - Xem tranh ảnh video, trò chuyện một số hành động nguy hiểm và cách phòng tránh khi tham gia giao thông	(11/4/2025) - Trò truyện về chủ đề tiếp theo - Liên hoan văn nghệ cuối tuần	

III: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHI TIẾT

TT	Khu vực chơi	Mục đích yêu cầu	Nội dung chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
					N1: Ô tô, xe đạp, xe máy	N2: Tàu thủy, tàu hỏa	N3: Bay đi muôn nơi
1	Thao tác vai	- Trẻ chơi với góc chơi, biết tên đồ chơi, biết thực hiện một số thao tác đơn giản bế em, ru em.	* Trò chơi: Bế tập bế em.	- Giường, búp bê, áo mũ, cho búp bê, khăn cho búp bê	x	x	x
		- Trẻ chơi với trò chơi, biết tên đồ chơi trong góc, cách sử dụng các đồ dùng đồ chơi.	* Trò chơi: Bế tập nấu ăn	- Đồ chơi nấu ăn, bếp, nồi, bát thìa	x	x	x
		- Trẻ biết xếp các khối cạnh nhau, trồng lên nhau thành bến xe ô tô.	* Trò chơi xây dựng: Xếp bến xe ô tô,	- Các khối gỗ, gạch, xe máy, xe đạp, xe ô tô... - Đồ chơi lắp ghép.	x		
		- Trẻ biết xếp các khối cạnh nhau, trồng lên nhau tạo thành công	* Trò chơi xây dựng: Xếp công	- Các khối gỗ, khối nhựa, gạch...		x	x
2	Hoạt động với đồ vật	- Trẻ biết so hình theo sự hướng dẫn của cô	* Trò chơi so hình	- Bảng so hình về chủ đề	x	x	x

		- Trẻ biết chọn hình rồi xếp đúng vào hình rỗng theo sự hướng dẫn của cô.	* Trò chơi: ghép hình rỗng đồ chơi	- Bảng xếp hình rỗng về chủ đề.	x	x	x
		- Trẻ biết cầm dây để khâu thành từng vòng..	* Trò chơi khâu vòng	- Dây khâu và đồ chơi khâu vòng.	x	x	x
		- Trẻ biết chơi lồng các hộp vào nhau theo sự hướng dẫn của cô	*Trò chơi lồng hộp.	- Đồ chơi lồng hộp.	x	x	x
3	Góc chơi động	- Trẻ được với đồ chơi kéo xe, xe đùn xe đẩy, chơi với bóng, chơi với vòng trẻ biết tên đồ chơi, cách chơi.	* Trò chơi: Chơi kéo xe, xe đùn xe đẩy, chơi với bóng, chơi với vòng.	- Xe kéo, xe đùn xe đẩy, bóng to, bóng nhỏ, vòng, giỏ đựng bóng	x	x	x
4	Nghệ thuật	- Trẻ biết cầm bút tô màu, dán trang trí về chủ đề	* Bé làm họa sĩ	- Tranh rỗng, sáp màu, nguyên học liệu...	x	x	x

		-Trẻ biết cầm sách, lật giở sách. Trẻ biết xem tranh, gọi tên nhân vật về chủ đề.	* Trò chơi xem tranh truyện ,rồi về PTGT	- Album , rồi về chủ đề -Tranh lô tô về chủ đề	x	x	x
--	--	--	---	---	---	---	---

Người ký duyệt

An Hưng ngày 7 tháng 3 năm 2025
Người lập kế hoạch